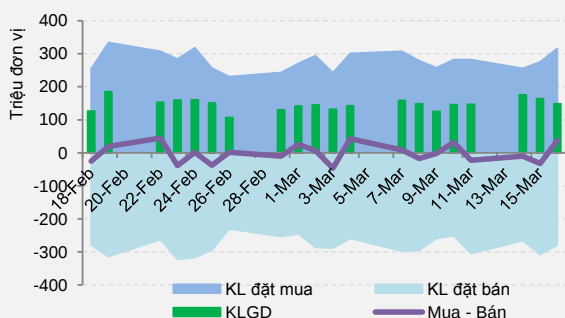
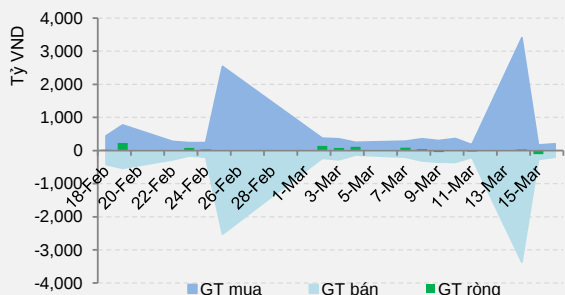


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 16/3/2016

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	577.07	80.00
% Thay đổi	↑ 0.53%	↑ 0.46%
KLGD (CP)	148,605,900	52,228,687
GTGD (tỷ đồng)	2,144.12	575.51
Tổng cung (CP)	279,128,640	78,853,700
Tổng cầu (CP)	316,283,360	79,679,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,707,543	642,516
KL mua (CP)	5,446,793	537,700
GTmua (tỷ đồng)	205.64	9.40
GT bán (tỷ đồng)	199.25	9.98
GT ròng (tỷ đồng)	6.40	(0.58)

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.25%	10.4	2.0	3.5%
Công nghiệp	↑ 0.46%	11.6	1.8	17.1%
Dầu khí	↓ -0.20%	5.2	0.7	2.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.18%	17.9	3.2	2.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.32%	19.0	2.3	1.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.47%	14.4	5.2	21.7%
Ngân hàng	↑ 1.14%	14.2	1.6	6.5%
Nguyên vật liệu	↑ 0.61%	11.4	1.8	16.7%
Tài chính	↓ -0.02%	18.8	2.4	25.6%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.64%	10.0	1.9	3.0%
VN - Index	↑ 0.53%	13.1	2.9	79.1%
HNX - Index	↑ 0.46%	10.6	1.7	20.9%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Độ rộng thị trường được mở rộng đi kèm thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức cao là tín hiệu cho thấy phản ứng khá tích cực của VN-Index và HNX-Index sau khi chạm ngưỡng hỗ trợ trong phiên điều chỉnh ngày hôm qua. Dòng tiền được phân bổ khá rộng cho nhiều nhóm cổ phiếu khác nhau và khối ngoại mua ròng nhẹ trở lại trong phiên ngày hôm nay cũng là những tín hiệu tích cực giảm thiểu khả năng rung lắc mạnh của thị trường trong phiên tới.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chúng tôi tiếp tục khuyến nghị nhà đầu tư nên kiên nhẫn, chờ đợi thêm những tín hiệu rõ ràng hơn từ thị trường.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Thị trường giao dịch khá chậm trong phiên sáng tuy nhiên dòng tiền bất ngờ tăng mạnh trong phiên chiều tập trung vào nhóm bluechips giúp VN-Index tăng 3,03 điểm, chốt phiên ở 577,07 điểm. Khối lượng khớp lệnh xấp xỉ phiên trước, đạt trên 138 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 2.180 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu khí giao dịch linh xình: PVD (-100), PXS đứng giá, GAS (+400).

Nhóm cổ phiếu khoáng sản tăng mạnh: KSA, KSS, BGM cùng chốt phiên ở mức giá trần.

Nhóm cổ phiếu xây dựng và bất động sản ngoài VIC giảm nhẹ, các mã khác trong nhóm giao dịch khá tích cực: CTD (+3.000), KBC (+100), KDH (+1.200), FLC (+300).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 phân hóa với 14 mã tăng, 10 mã giảm và 6 mã đứng giá. Có thể điểm qua một số mã lớn như: VCB (+1.200), VNM (+1.000), BVH (+500), MSN (-500), KDC (-400).

HNX-Index:

Giao dịch trên HNX cũng tương tự trên HSX khi dòng tiền tích cực đổ vào thị trường trong phiên chiều giúp HNX-Index chốt phiên ở 80 điểm, tăng nhẹ 0,37 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng mạnh 62,3% so với phiên trước, đạt trên 44 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 575 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu khí gần như đi ngang suốt phiên giao dịch: PVC, PVB và PVS cùng chốt phiên ở mức giá tham chiếu.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

16/3/2016

Nhóm cổ phiếu bất động sản cũng dao động với biên độ hẹp quanh mức giá tham chiếu: CEO (-100), SCR (-200), VCG (+100), NDN (+100), HUT đứng giá.

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch khá tích cực với 16 mã tăng, 5 mã giảm và 9 mã đứng giá. Những mã tăng tốt có thể kể đến như: KLS (+600), LAS (+300), PGS (+500), DBC (+400).

VCS là điểm sáng của sàn giao dịch khi bật tăng 6.400 đồng, chốt phiên ở mức giá 86.000 đồng/cp.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại mua ròng nhẹ trở lại hơn 6,4 tỷ đồng. SBT dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 500 nghìn đơn vị. CII, KDH và FLC cũng được mua ròng nhẹ. Chiều ngược lại, SSI dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 410 nghìn đơn vị. PPC, VIC và STB cũng bán ròng nhẹ.

Trên HNX, giao dịch của khối ngoại khá cân bằng khi chỉ bán ròng vốn vụn hơn 580 triệu đồng. KSK dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 177 nghìn đơn vị. KLS và SCR cũng bị bán ròng nhẹ. Chiều ngược lại, IVS dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 95 nghìn đơn vị.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số bật tăng trở lại lên trên ngưỡng trendline hỗ trợ 573-576 điểm suýt bị phá vỡ trong phiên hôm qua. Thị trường phát đi tín hiệu tích cực trong ngắn hạn khi 1 số chỉ báo như RSI, Stochastic Oscillators đang trên đà quay lại vùng overbought. Theo quan điểm của chúng tôi, rung lắc mạnh có thể xảy ra khi chỉ số đang tiến sát về ngưỡng 580 điểm trong phiên ngày mai.

HNX-Index:



Mức 80 điểm được chỉ số lấy lại trong phiên hôm nay. Về xu hướng ngắn hạn, chỉ số có thể tiếp tục vượt lên trên mốc này khi các tín hiệu ngắn hạn như RSI hay Stochastic Oscillators đã cho dấu hiệu tích cực trở lại. Tuy nhiên, đà tăng mạnh khó xảy ra khi mà thanh khoản vẫn chưa có sự đột phá nhất định.



TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Giá vàng trong nước tăng nhẹ

Giá vàng miếng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở ngưỡng 33.75 – 33.85 triệu đồng/lượng, tăng hơn so với giá đóng cửa cuối ngày trước 40 ngàn đồng/lượng ở cả chiều mua và chiều bán.

Tỷ giá trung tâm tăng

Sáng nay, Ngân hàng Nhà nước niêm yết tỷ giá trung tâm của VND với USD, áp dụng cho ngày 16/3/2016 ở mức 21.878 đồng.

TIN TỨC NGÀNH

Dầu trượt xuống mức thấp nhất trong hơn 1 tuần

Theo đó, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 84 xu (tương ứng 2.3%) xuống 36.34 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giảm 79 xu (tương ứng 2%) xuống 38.74 USD/thùng.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Phố Wall mất điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones tiến 22.4 điểm (tương ứng 0.13%) lên 17,251.53 điểm, chỉ số S&P 500 mất 3.71 điểm (tương ứng 0.18%) còn 2,015.93 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 21.61 điểm (tương ứng 0.45%) xuống 4,728.67 điểm.

Vàng tụt dốc liên tiếp 3 phiên

Kết thúc phiên giao dịch, hợp đồng vàng giao tháng 4 mất 14.10 USD (tương ứng 1.1%) còn 1,231 USD/oz, mức thấp nhất kể từ ngày 01/03/2016. Hợp đồng vàng giao ngay cũng giảm 0.2% xuống 1,233.96 USD/oz

USD giảm so với yên

USD giảm mạnh so với yên sau khi Ngân hàng trung ương Nhật Bản (BOJ) quyết định giữ nguyên lãi suất và số liệu đáng thất vọng về doanh số bán lẻ của Mỹ. Chốt phiên, đồng bạc xanh giảm 0,6% so với yên xuống 113,16 JPY/USD.

**KẾT QUẢ KINH DOANH**

VC2: Kế hoạch lãi trước thuế tăng 22%	Dự kiến trong năm 2016, tổng doanh thu tăng trưởng đạt 15% lên 777 tỷ đồng, kế hoạch lãi trước thuế ở mức 25.3 tỷ đồng, tăng 22% so với kết quả năm 2015.
DMC: Năm 2016 đặt chỉ tiêu 155 tỷ đồng LNST	CTCP Xuất nhập khẩu y tế DOMESCO thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 với 1.415 tỷ đồng doanh thu thuần và 155 tỷ đồng LNST.
LHC: lợi nhuận 2015 vượt 37% kế hoạch năm	Theo đó, doanh thu thuần 2015 đạt hơn 40 tỷ đồng, giảm 20,5% so với cùng kỳ năm 2014 và đạt 95% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 20 tỷ đồng, vượt 37% kế hoạch năm.
HPG: Kế hoạch lãi sau thuế 2016 đạt 3,200 tỷ đồng	HPG đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016 gồm doanh thu toàn Tập đoàn dự kiến đạt 28,000 tỷ đồng (tương đương tăng nhẹ 2% so với 2015), lợi nhuận sau thuế đạt gần 3,200 tỷ đồng (giảm 9%).
STK: điều chỉnh giảm 3% kế hoạch lợi nhuận	Công ty Cổ phần Sợi Thế Kỷ vừa điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2016 với doanh thu thuần bán hàng là 1.644,9 tỷ đồng, LNST 127 tỷ đồng.

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

LCG ký hợp đồng thi công trị giá 240 tỷ đồng	Theo đó, Licogi 16 đã ký kết hợp đồng thi công gói thầu XL04-QL1 với chủ đầu tư Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn nhằm thi công cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn với giá trị hợp đồng 239.6 tỷ đồng
---	---

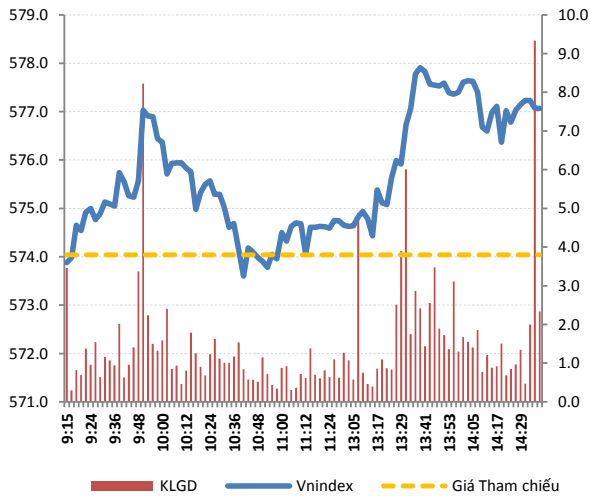
TIN TỨC KHÁC

CAP trình ĐHĐCĐ phương án trả cổ tức 2015 tỷ lệ 65%	Theo đó, HĐQT quyết định trình cổ đông tại ĐHĐCĐ phương án chi trả cổ tức năm 2015 với tỷ lệ 65% bằng tiền mặt (tương đương 6.500 đồng/cp).
CEO: sẽ tăng vốn điều lệ lên trên 1.000 tỷ đồng	Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn CEO đã đưa ra quyết định tăng vốn điều lệ lên 1.029,35 tỷ đồng, gấp 1,5 lần so với mức 686 tỷ đồng hiện tại.

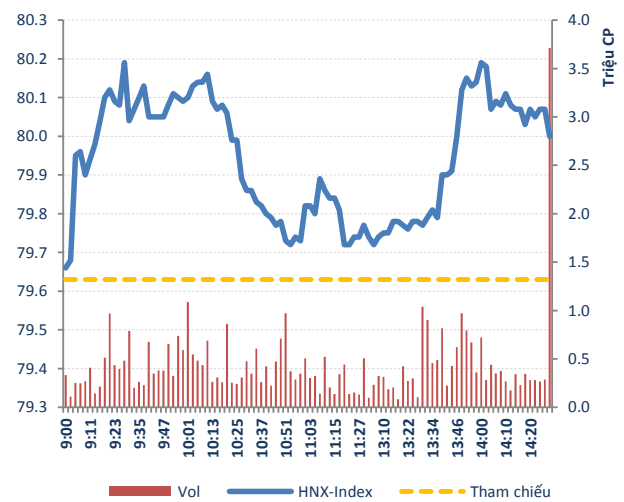


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

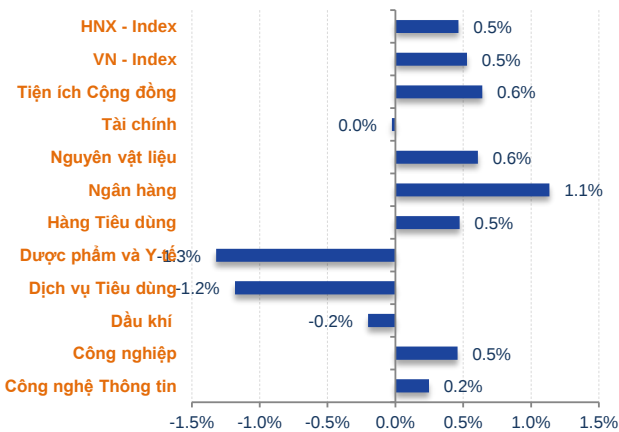
KLGD và VN-Index trong phiên



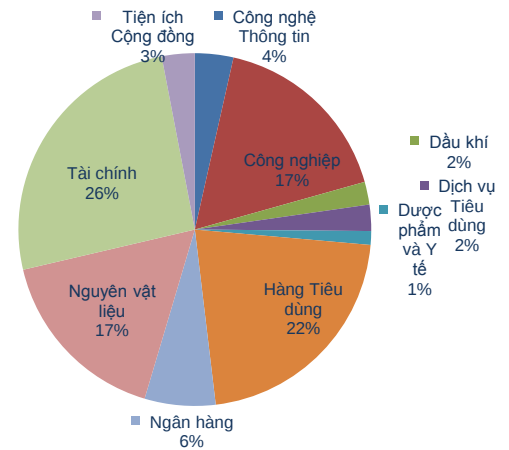
KLGD và HNX-Index trong phiên



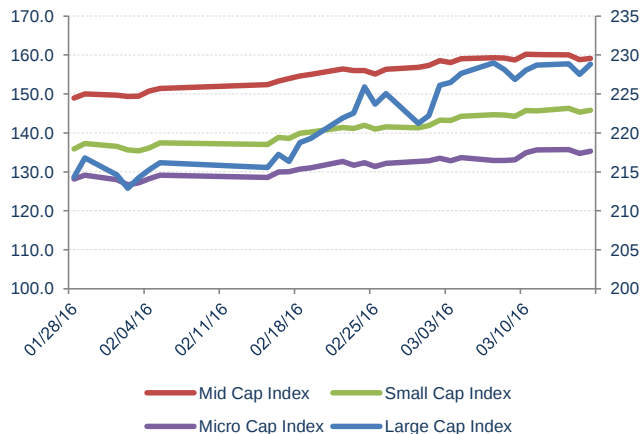
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



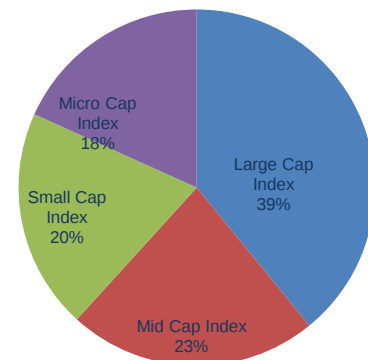
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SBT	500,490	SSI	410,290
2	CII	479,470	PPC	359,700
3	KDH	297,410	VIC	259,020
4	FLC	242,930	STB	243,240
5	IJC	191,800	BID	240,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	IVS	95,500	KSK	177,700
2	VCG	45,000	KLS	77,600
3	VCC	37,000	SCR	38,700
4	PHP	35,500	VNF	27,700
5	SGO	24,500	PLC	27,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.7	7.0	↑ 4.48%	18,984,520
HNG	9.4	9.8	↑ 4.26%	8,172,290
KSA	5.7	6.0	↑ 5.26%	6,533,740
HAG	8.3	8.5	↑ 2.41%	5,758,380
TSC	13.3	13.9	↑ 4.51%	4,821,580

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.6	6.6	→ 0.00%	4,801,885
SCR	9.6	9.4	↓ -2.08%	4,644,496
KLS	7.5	8.1	↑ 8.00%	4,528,020
SGO	7.8	8.0	↑ 2.56%	2,463,200
KLF	3.7	3.8	↑ 2.70%	1,594,193

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSS	1.1	1.2	0.1	↑ 9.09%
DHM	10.0	10.7	0.7	↑ 7.00%
CCI	10.2	10.9	0.7	↑ 6.86%
POM	7.3	7.8	0.5	↑ 6.85%
STG	17.6	18.8	1.2	↑ 6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QST	7.1	8.3	1.2	↑ 16.90%
MKV	11.4	12.6	1.2	↑ 10.53%
SPP	9.0	9.9	0.9	↑ 10.00%
VCM	18.0	19.8	1.8	↑ 10.00%
HKB	13.1	14.4	1.3	↑ 9.92%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNH	1.3	1.2	-0.1	↓ -7.69%
TNT	24.3	22.6	-1.7	↓ -7.00%
HVX	5.8	5.4	-0.4	↓ -6.90%
SVI	37.9	35.3	-2.6	↓ -6.86%
SVT	12.6	11.8	-0.8	↓ -6.35%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NBP	23.0	20.7	-2.3	↓ -10.00%
ECI	13.1	11.8	-1.3	↓ -9.92%
HGM	37.5	33.8	-3.7	↓ -9.87%
PMS	19.5	17.6	-1.9	↓ -9.74%
TPH	7.4	6.7	-0.7	↓ -9.46%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	18,984,520	17.8%	1,806	3.9	0.6
HNG	8,172,290	9.5%	1,340	7.3	0.7
KSA	6,533,740	0.5%	73	82.0	0.6
HAG	5,758,380	3.8%	727	11.7	0.5
TSC	4,821,580	10.9%	1,174	11.8	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4,801,885	7.5%	856	7.7	0.6
SCR	4,644,496	6.6%	1,008	9.3	0.7
KLS	4,528,020	-2.9%	(375)	-	0.6
SGO	2,463,200	9.2%	816	9.8	0.7
KLF	1,594,193	2.7%	283	13.4	0.4

Top Độ biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KSS	↑ 9.1%	-35.1%	(2,935)	-	0.2
DHM	↑ 7.0%	2.8%	332	32.2	0.9
CCI	↑ 6.9%	10.9%	1,624	6.7	0.7
POM	↑ 6.8%	1.1%	136	57.2	0.6
STG	↑ 6.8%	14.8%	1,684	11.2	1.7

Top Độ biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QST	↑ 16.9%	13.6%	1,627	5.1	0.7
MKV	↑ 10.5%	5.2%	515	24.4	1.2
SPP	↑ 10.0%	4.4%	786	12.6	0.5
VCM	↑ 10.0%	13.2%	2,423	8.2	1.1
HKB	↑ 9.9%	2.5%	318	45.2	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	500,490	13.3%	1,856	16.4	2.2
CII	479,470	17.1%	2,984	8.0	1.6
KDH	297,410	9.2%	1,952	12.3	1.3
FLC	242,930	17.8%	1,806	3.9	0.6
IJC	191,800	4.2%	461	18.0	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IVS	95,500	3.2%	335	52.2	1.7
VCG	45,000	4.9%	726	14.5	0.8
VCC	37,000	24.5%	4,117	4.7	1.1
PHP	35,500	9.7%	1,170	19.6	2.0
SGO	24,500	9.2%	816	9.8	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	164,419	38.3%	6,477	21.2	7.9
VCB	115,129	11.9%	1,994	21.7	2.5
GAS	89,736	21.6%	4,503	10.4	2.2
VIC	86,518	4.0%	629	70.9	3.6
CTG	64,415	10.3%	1,530	11.3	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,208	8.2%	1,146	16.8	1.3
SQC	8,691	-10.2%	(898)	-	9.7
PHP	7,487	9.7%	1,170	19.6	2.0
PVS	7,371	14.1%	3,338	4.9	0.7
SHB	6,257	7.5%	856	7.7	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SSC	2.32	12.6%	3,098	14.5	1.9
PVD	2.21	13.5%	4,790	5.3	0.7
BIC	2.20	7.7%	1,373	14.7	1.2
BVH	2.16	8.8%	1,652	32.4	2.9
PVT	2.01	9.8%	1,428	7.5	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVC	3.65	9.6%	2,101	7.1	0.8
PVB	3.43	27.3%	5,783	4.1	1.0
DZM	3.22	0.7%	117	43.6	0.3
PIV	3.11	49.5%	3,714	3.1	1.0
VC6	3.00	2.0%	278	34.2	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
